

THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH LAI CHÂU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
KHU VỰC 3

Số: 124/TB-THADS

Phong Thổ, ngày 24 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn Tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ Khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số 02/2023/DS-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định Thi hành án số 02/QĐ-CCTHADS ngày 07/12/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 01/QĐ-THADS ngày 12/11/2025 của Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3- Lai Châu;

Căn cứ biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3- Lai Châu.

Do các đương sự không thỏa thuận được về giá tài sản kê biên và tổ chức thẩm định giá, Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Lai Châu thông báo lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá như sau:

1. Tài sản thẩm định giá

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, thửa đất số: 68, tờ bản đồ: 132, địa chỉ: Bản Pa Nậm Cúm, xã Ma Li Pho, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (*nay là bản Bản Pa Nậm Cúm, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu*) diện tích: 136 m², hình thức sử dụng riêng: 136 m², mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn và đất trồng cây hàng năm khác.

Tổng diện tích thửa đất và tài sản trên đất là 296,4 m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp là 136 m², diện tích xây lán chiếm của ngôi nhà là 160,4m² trên đất của nhà nước quản lý.

Chiều dài các cạnh thửa cụ thể như sau: Cạnh là 1-2 là 2,60m; cạnh 2-3 là 7,15m; cạnh 3-4 là 2,65 m, cạnh 4-5 là 1,04m; cạnh 5-6 là 3,28m; cạnh 6-7 là 2,06m; cạnh 7-8 là 0,99m, cạnh 8-9 là 3,05m; cạnh 9-10 là 23,89m; cạnh 10-11 là 4,00m; cạnh 11-12 là 3,97m; cạnh 12-13 là 19,28m, cạnh 13-14 là 0,84m; cạnh 14-15 là 2,98m; cạnh 15-16 là 11,17m; cạnh 16-1 là 10,54m, cạnh 17-18 là 7,42m; cạnh 18-19 là 27,00m; cạnh 19-20 là 3,68m; cạnh 20-21 là 10,56m, cạnh 21-22 là 5,72m; cạnh 22-23 là 7,33m; cạnh 23-17 là 3,01m.

- + Phía Đông giáp đất bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh;
- + Phía Bắc giáp đất UBND xã quản lý;
- + Phía Tây giáp đường nhựa.
- + Phía Nam giáp đường nhựa.

2. Tiêu chí lựa chọn

Tổ chức thẩm định giá phải đáp ứng các điều kiện sau:

- + Có chức năng thẩm định giá theo quy định;
- + Thuộc danh sách doanh nghiệp đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá;
- + Có kinh nghiệm thẩm định tài sản cùng loại;
- + Có phương án thẩm định khả thi, phù hợp;
- + Có mức phí dịch vụ hợp lý.

3. Hồ sơ đăng ký gồm

- + Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá;
- + Hồ sơ pháp lý doanh nghiệp;
- + Hồ sơ năng lực, kinh nghiệm;
- + Phương án thẩm định giá;
- + Thư chào giá dịch vụ thẩm định giá (đã gồm thuế, chi phí liên quan);
- + Danh sách thẩm định viên đủ điều kiện hành nghề năm 2026.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ

Thời hạn nộp hồ sơ: 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo được đăng tải.

Hình thức nộp: Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng THADS khu vực 3 - Lai Châu, Tổ dân phố Hữu Nghị, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Quá thời hạn trên, nếu không có tổ chức đăng ký hoặc tổ chức đăng ký không đáp ứng yêu cầu, Chấp hành viên Phòng THADS khu vực 3 - Lai Châu thực hiện lựa chọn tổ chức thẩm định giá theo quy định pháp luật.

Phòng THADS khu vực 3 - Lai Châu không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức không được lựa chọn.

Vậy thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương biết, đăng ký.

Nơi nhận:

- Trang TTĐT Cục QLTHADS; THADS tỉnh Lai Châu để đăng tải;
- Đương sự;
- Viện KSND khu vực 3-Lai Châu;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Trần Văn Tùng